TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGỌC HIỂN
TỈNH CÀ MAU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 76/2017/DS-ST
Ngày: 23-10-2017
V/v tranh chấp hụi.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGỌC HIỂN, TỈNH CÀ MAU

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Mỹ Phương.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Dương Thanh Hải.

Bà Bùi Ngọc Dung.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc San là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển.

Trong các ngày 11 tháng 9 và ngày 23 tháng 10 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 94/2017/TLST-DS ngày 13 tháng 7 năm 2017 về "Tranh chấp hụi" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 88/2017/QĐXXST-DS ngày 23 tháng 8 năm 2017 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 56/2017/QĐST-DS ngày 28 tháng 9 năm 2017, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ông Trần Phi H, sinh năm: 1967 (có mặt)

Cư trú tại: ấp N, xã T, huyện N, tỉnh Cà Mau.

- *Bị đơn*:

1. Ông Lê Tấn T, sinh năm 1960 (có mặt).

2. Bà Lê Thị H, sinh năm 1964.

Cùng cư trú tại: ấp N, xã T, huyện N, tỉnh Cà Mau.

Người đại diện hợp pháp của Bà Lê Thị H: Ông Lê Tấn T, sinh năm 1960 (có mặt).

Cư trú tại: ấp N, xã T, huyện N, tỉnh Cà Mau là người đại diện theo ủy quyền (văn bản ủy quyền ngày 22/8/2017).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Ông Trần Bá B, sinh năm 1966 (vắng mặt).

Cư trú tại: ấp N, xã T, huyện N, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và bản tự khai ngày 13/7/2017 nguyên đơn ông Trần Phi H trình bày: Vào ngày 10/6/2015 âm lịch ông có tham gia chơi 01 chân hụi 500.000 đồng do ông Lê Tấn T và Bà Lê Thị H làm chủ, hụi gồm 46 chân, mỗi tháng khui vào ngày 10 và ngày 25 hàng tháng, hụi khui được 28 kỳ thì ông T, bà H đình hụi, tổng số tiền vợ chồng ông T còn nợ là 14.000.000 đồng. Sau đó đến ngày 06/10/2016 âm lịch vợ chồng ông T trả được 2.000.000 đồng. Ông đã yêu cầu ông T, bà H nhiều lần nhưng ông T, bà H không trả. Nay ông yêu cầu vợ chồng ông T thanh toán 12.000.000 đồng.

Trong quá trình giải quyết vụ án ông Lê Tấn T và Bà Lê Thị H xác định: Vợ chồng ông có mở hụi như ông H trình bày, em ông H là Ông Trần Bá B có tham gia dùm ông H một chân nên ông chỉ đồng ý trả nợ cho ông B không đồng ý trả cho ông H.

Trong quá trình giải quyết vụ án Ông Trần Bá B trình bày: Ông là em của ông Trần Phi H vào năm 2015 âm lịch vợ chồng ông T có mở hụi 500.000 đồng hụi gồm 46 chân. Khi ông T mở hụi ông có đến hỏi vợ chồng ông T cho ông H tham gia vô hụi thì vợ chồng ông T đồng ý. Ông H tham gia 01 chân đã đóng được 28 kỳ. Quá trình chơi hụi thì ông H trực tiếp đóng hụi cho ông T, bà H. Ông chỉ là người hỏi cho ông H vô hụi chứ ông không tham gia trong dây hụi này mà ông chỉ tham gia chơi ở dây hụi khác. Khi ông T đình hụi thì còn nợ ông H 28 kỳ với số tiền 14.000.000 đồng, sau đó trả được 2.000.000 đồng nên ông T phải trả cho ông H12.000.000 đồng . Ông T cho rằng ông trực tiếp tham gia chơi hụi là không đúng vì ông còn nợ ông T 09 kỳ hụi nhưng ông T lại không đồng ý để ông trừ hụi.

Ông Trần Bá B có đơn đề nghị vắng mặt.

Tại phiên tòa: Ông T thừa nhận còn nợ và đồng ý thanh toán cho ông Trần Phi H số tiền 12.000.000 đồng theo yêu cầu của ông Hùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Ông Trần Phi H khởi kiện ông Lê Tấn T và Bà Lê Thị H về tranh chấp hụi nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự. Ông Lê Tấn T và Bà Lê Thị H cùng địa chỉ cư trú tại ấp N, xã T, huyện N, tỉnh Cà Mau nên theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền thụ lý giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau. Ông Trần Bá B có

đơn đề nghị vắng mặt nên Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt Ông Trần Bá B có đơn đề nghị vắng mặt theo khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung: Vào ngày 10/6/2015 việc tham gia chơi hụi giữa ông Trần Phi H với ông Lê Tấn T và Bà Lê Thị H là thực tế có xảy ra. Theo thỏa thuận ông T, bà H làm chủ hụi có trách nhiệm khui hụi, gom hụi và giao hụi cho hụi viên theo từng kỳ như đã thỏa thuận và được hưởng tiền huê hồng của mỗi kỳ khui hụi. Tuy nhiên hụi khui được 28 kỳ thì bị đình và ông bà chưa thanh toán tiền hụi cho ông H là ảnh hưởng đến quyền lợi của ông H. Nay ông H yêu cầu ông T, bà H thanh toán số tiền hụi còn nợ là 12.000.000 đồng, ông T thừa nhận còn nợ và đồng ý thanh toán cho ông H số tiền hụi là 12.000.000 đồng. Từ những nhận định trên Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu của ông Trần Phi H, buộc ông Lê Tấn T và Bà Lê Thị H phải có nghĩa vụ thanh toán cho ông Trần Phi H số tiền 12.000.000 đồng.

[3] Kể từ khi ông Trần Phi H có đơn yêu cầu thi hành án nếu ông Lê Tấn T và Bà Lê Thị H chậm trả khoản tiền trên cho ông Trần Phi H thì ông T, bà H còn phải chịu thêm khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

[4] Về án phí: Theo quy định tại khoản 2 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội thì ông Lê Tấn T và Bà Lê Thị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 12.000.000đ đồng x 5% = 600.000 đồng. Ông Trần Phi H đã dự nộp số tiền 300.000 đồng theo biên lai thu số 0013745 ngày 13/7/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngọc Hiển, ông H được nhận lại.

[5] Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự xét xử xét xử vắng mặt Ông Trần Bá B.

Căn cứ Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Áp dụng Điều 479 Bộ luật dân sự năm 2005; khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự khoản 2 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Trần Phi H. Buộc ông Lê Tấn T và Bà Lê Thị H có nghĩa vụ thanh toán cho ông Trần Phi H số tiền 12.000.000 đồng.

Kể từ khi ông Trần Phi H có đơn yêu cầu thi hành án nếu ông Lê Tấn T và Bà Lê Thị H chậm trả khoản tiền trên cho ông Trần Phi H thì ông T, bà H còn phải chịu thêm khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

2. Về án phí:

- Ông Lê Tấn T và Bà Lê Thị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 600.000 đồng.

Ông Trần Phi H đã dự nộp số tiền 300.000 đồng theo biên lai thu số 0013745 ngày 13/7/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngọc Hiển, ông H được nhận lại.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Ngọc Hiển;
- Chi cục THADS huyện Ngọc Hiển;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Mỹ Phương